

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY**

thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới” (sau đây gọi là Nghị quyết số 45-NQ/TW), Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhận thức đầy đủ, sâu sắc về quan điểm, mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước và thành phố nhanh và bền vững trong giai đoạn mới theo Nghị quyết số 45-NQ/TW; tạo sự đồng thuận trong đội ngũ trí thức, toàn xã hội và các tầng lớp Nhân dân, nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, người đứng đầu trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Cụ thể hóa mục tiêu, xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức theo Nghị quyết số 45-NQ/TW phù hợp điều kiện thực tế của thành phố để triển khai kịp thời, đảm bảo tính khả thi; đồng thời xác định các nội dung trọng tâm cần tập trung chỉ đạo, bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 45-NQ/TW.

3. Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW phải gắn với thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố; đề cao tính chủ động, sáng tạo, phân công rõ tổ chức và cá nhân chịu trách nhiệm bảo đảm chất lượng, hiệu quả trong thực hiện; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và bổ khuyết nhiệm vụ, giải pháp kịp thời đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

1.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức Hải Phòng có số lượng phù hợp với cơ cấu gắn với các trụ cột phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, nhất là đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành; có trình độ, kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; có lập trường, tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với lợi ích của quốc gia, dân tộc; đóng góp quan trọng xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ một số ngành nghề trọng điểm, trở thành thành phố công nghiệp phát triển hiện đại, thông minh, bền vững tầm cỡ khu vực Đông Nam Á.

1.2. Mục tiêu cụ thể

a) Số lượng, chất lượng đội ngũ trí thức

- Đội ngũ trí thức đảm bảo về số lượng, có khả năng kết nối giữa các ngành và lĩnh vực, dẫn dắt các lực lượng lao động khác; có năng lực tổng kết thực tiễn, tư vấn, phản biện chính sách, đề xuất chính sách; phát hiện, tổ chức giải quyết những vấn đề cấp bách trong phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; có khả năng nghiên cứu, triển khai, truyền bá, ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

- Phát triển nhân lực khoa học và công nghệ có trình độ cao, ưu tiên phát triển ở một số ngành có thế mạnh, tiềm năng, hàm lượng chất xám cao, lĩnh vực mới gắn với các trụ cột phát triển kinh tế - xã hội đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố; đội ngũ trí thức trong lĩnh vực khoa học và công nghệ biển thuộc top đầu khu vực, đáp ứng được yêu cầu nghiên cứu những vấn đề chuyên sâu về khoa học và công nghệ biển.

- 100% công chức, viên chức được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm.

b) Về đổi mới sáng tạo (thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội)

- Đến năm 2030, Hải Phòng trở thành trung tâm quốc tế về nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ với các ngành nghề hàng hải, đại dương học, kinh tế biển; tốc độ đổi mới công nghệ đạt 20%/năm; tỷ trọng đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) trong GRDP đạt 56 - 59%; chỉ số đổi mới sáng tạo thuộc nhóm 5 các tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước; tỷ lệ giá trị sản phẩm công nghệ cao và sản phẩm ứng dụng công nghệ cao trong tổng giá trị sản xuất

công nghiệp của thành phố đạt 52-55%. Hình thành và phát triển trên 70 doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Số lượng sáng chế, giải pháp hữu ích đăng ký bảo hộ đến năm 2030 tăng 2 lần so với giai đoạn 2011 - 2020, nằm trong nhóm địa phương đứng đầu cả nước về số lượng đơn đăng ký bảo hộ các đối tượng sở hữu công nghiệp.

c) Về hoàn thiện cơ chế chính sách và môi trường làm việc

- Tập trung đầu tư một số đơn vị có đủ năng lực nghiên cứu, tiếp thu, chuyên giao kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị tiên tiến, hiện đại cho các cơ sở nghiên cứu, các viện, trường đại học, các tổ chức khoa học và công nghệ biển. Phối hợp với các bộ, ngành có liên quan nâng cấp, phát triển một số cơ sở nghiên cứu khoa học, cơ sở đào tạo về khoa học - công nghệ biển ngang tầm trọng điểm quốc gia, từng bước đạt tầm cỡ trong khu vực quốc tế như: Viện Tài nguyên và Môi trường biển, Viện nghiên cứu Hải sản, Viện Y học biển, Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam, Trường Đại học Y - Dược Hải Phòng.

- Xây dựng và phát triển các trung tâm ươm tạo công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và hỗ trợ khởi nghiệp; triển khai các dự án có tính chiến lược, trọng điểm, lâu dài đối với sự phát triển của thành phố, hình thành các khu, vùng ứng dụng công nghệ, kỹ thuật cao thích hợp với Hải Phòng. Hoàn thiện hạ tầng thông tin, thông kê khoa học và công nghệ.

- Phát triển Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) Hải Phòng thành trung tâm mạnh của vùng Duyên hải Bắc bộ, Bệnh viện Hữu nghị Việt - Tiệp thành Bệnh viện đa khoa hạng đặc biệt có các trung tâm chuyên khoa sâu, chất lượng cao ngang tầm khu vực và quốc tế; phát triển các bệnh viện chuyên khoa khác trở thành bệnh viện quy mô vùng.

- Kiện toàn và phát triển các đoàn nghệ thuật. Xây dựng 02 nhà hát (01 nhà hát nghệ thuật truyền thống và 01 nhà hát nghệ thuật đương đại), 02 bảo tàng cấp thành phố, hệ thống thư viện, nhà văn hoá, công trình thể thao,...

- Thực hiện Đề án “Đổi mới và phát triển Trường Đại học Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Đầu tư nguồn lực phát triển Trường Trung cấp Văn hóa - Nghệ thuật Hải Phòng trở thành Trường Cao đẳng, trung tâm đào tạo nhân lực văn hóa, nghệ thuật vùng Duyên hải Bắc bộ. Quan tâm tạo điều kiện và môi trường hoạt động cho các hội thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, các hội chuyên ngành của Hội Liên hiệp Văn học - Nghệ thuật thành phố.

- Có cơ chế, chính sách ưu tiên, đột phá trong thu hút, đào tạo, trọng dụng, đãi ngộ trí thức, đặc biệt là đội ngũ chuyên gia giỏi, nhà khoa học đầu ngành, nhân lực chất lượng cao, để phát huy năng lực và cống hiến của đội ngũ trí thức làm việc

trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm của thành phố, nhất là ở các cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo về khoa học công nghệ biển.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Phát triển đội ngũ trí thức thành phố lớn mạnh, có chất lượng cao, cơ cấu hợp lý, ngang tầm với trình độ trí thức các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới; có nhiều nhà khoa học đạt các giải thưởng uy tín trong khu vực, thế giới trên các lĩnh vực; nhiều tổ chức khoa học - công nghệ, cơ sở giáo dục và đào tạo đạt chuẩn quốc tế; góp phần quan trọng vào thực hiện mục tiêu phát triển của thành phố Hải Phòng đến năm 2045 trở thành thành phố có trình độ phát triển cao trong nhóm các thành phố hàng đầu Châu Á và thế giới.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức

1.1. Ban cán sự đảng, đảng đoàn, quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy chỉ đạo thực hiện:

- Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 45-NQ/TW; đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất nhận thức trong các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của việc xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Xác định xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên của các cấp ủy và chính quyền các cấp, qua đó làm tốt công tác tư tưởng để đội ngũ trí thức nhận thức sâu sắc trách nhiệm đối với đất nước, thành phố, nhất là trí thức lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chú trọng phát triển đảng trong đội ngũ trí thức, nhất là trí thức trẻ.

- Các cấp ủy đảng, Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật và Đảng đoàn Hội Liên hiệp Văn học - Nghệ thuật thành phố thường xuyên nắm bắt tâm tư nguyện vọng của đội ngũ trí thức, phản ánh kịp thời, chủ động đề xuất các giải pháp nhằm phát huy vai trò của đội ngũ trí thức và văn nghệ sỹ thành phố.

- Các cấp ủy, chính quyền tiếp tục chỉ đạo tiến hành thống kê đội ngũ trí thức trên địa bàn trong từng lĩnh vực khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, văn học - nghệ thuật, lãnh đạo - quản lý...; phân tích trình độ, phân bổ ngành nghề, độ tuổi; đánh giá hiệu quả đào tạo, bố trí, sử dụng, môi trường làm việc, chế độ đãi ngộ, trọng dụng, tôn vinh... để xây dựng phát huy đội ngũ trí thức trong thời gian tới theo đúng tinh thần Chương trình hành động số 76-CTr/TU, ngày 08/7/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 45-

NQ/TW, ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

Thực hiện thường xuyên.

1.2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy thực hiện:

Xây dựng quy chế, cơ chế thông tin giúp trí thức kịp thời nắm vững các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình của thành phố và đất nước; tạo điều kiện để trí thức phát huy quyền làm chủ, tích cực tham gia đóng góp cho quá trình hoạch định chính sách, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương; đi đầu trong truyền bá, áp dụng tri thức tiên bộ có hiệu quả trong thực tiễn sản xuất và đời sống, góp phần thiết thực nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài.

Hoàn thành trong quý III/2024.

2. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài

2.1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện:

- Xây dựng chính sách tạo đột phá, chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài trong các cơ sở giáo dục đào tạo đại học, cao đẳng, giáo dục nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu khoa học. Xây dựng chính sách thu hút các trường đại học, viện nghiên cứu có uy tín trong nước và trên thế giới đầu tư, liên kết và mở các cơ sở đào tạo, nghiên cứu tại Hải Phòng; khuyến khích đội ngũ trí thức đi đào tạo, tham dự hội nghị khoa học ở nước ngoài, công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học quốc tế, đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài, đặc biệt là những lĩnh vực như công nghệ biển, kinh tế biển, logistics, du lịch... Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp gắn với đào tạo, nghiên cứu khoa học.

Hoàn thành trong năm 2025

- Nghiên cứu thành lập Hội đồng tư vấn về đào tạo nguồn nhân lực thành phố nhằm phối hợp giữa các trường đại học trong dự báo nhu cầu, trong công tác đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài và khai thác, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, tư liệu, nguồn nhân lực...

Hoàn thành năm 2025

- Phối hợp nâng cấp một số cơ quan nghiên cứu khoa học công nghệ biển, cơ sở nghiên cứu khoa học và đào tạo do các Bộ quản lý trên địa bàn thành phố ngang tầm trọng điểm quốc gia; phối hợp xây dựng và phát triển Trường Đại học Hàng hải Việt Nam là trường trọng điểm quốc gia, nghiên cứu, đào tạo phục vụ phát triển bền vững kinh tế biển; Trường Đại học Y - Dược Hải Phòng là một trung tâm hàng đầu cả nước và khu vực về đào tạo y học biển.

Hoàn thành năm 2030

2.2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp Ban Tổ chức Thành ủy và các cơ quan liên quan thực hiện:

- Xây dựng quy định, kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đối với đội ngũ trí thức quản lý, lãnh đạo tham mưu phù hợp cho từng đối tượng.

- Đối với cán bộ trưởng thành từ thực tế, phong trào quần chúng: Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao trình độ lý luận, phương pháp tư duy, kỹ năng khoa học, nâng cao năng lực sáng tạo phù hợp với nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý được phân công.

- Đối với trí thức có học hàm, học vị cao: Có các hình thức đào tạo, bồi dưỡng thích hợp, chú trọng bồi dưỡng, đào tạo những kiến thức không thuộc chuyên ngành, chuyên môn trong phạm vi bằng cấp, nhưng liên quan đến khoa học về lãnh đạo, quản lý.

- Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu: Luôn tự học tập, nâng cao trình độ, đồng thời phát huy, sử dụng trí thức hợp lý.

Thực hiện thường xuyên

- Xây dựng đề án thu hút, trọng dụng nhân tài trong các ngành, lĩnh vực mũi nhọn.

Hoàn thành năm 2024

2.3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện:

Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách hiện có; quán triệt các cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước để ban hành và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách mới đảm bảo trí thức được hưởng các lợi ích vật chất, tinh thần tương xứng với kết quả lao động.

Thực hiện thường xuyên

2.4. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện:

- Xây dựng chính sách thu hút, trọng dụng, đãi ngộ đội ngũ chuyên gia giỏi, nhà khoa học đầu ngành, nhân lực chất lượng cao làm việc trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố; trong các ngành, lĩnh vực

trọng điểm của thành phố, nhất là ở các cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo về khoa học công nghệ biển.

- Xây dựng chính sách khuyến khích văn nghệ sĩ, nghệ nhân sáng tác các tác phẩm văn học - nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật, phục vụ sự nghiệp xây dựng, phát triển thành phố và đất nước.

- Xây dựng cơ chế đặc thù trong vinh danh, tặng thưởng đối với trí thức tiêu biểu được xét tặng giải thưởng về khoa học - công nghệ và văn học - nghệ thuật cấp thành phố và cấp Nhà nước. Đổi mới, nâng cao chất lượng giải thưởng Nguyễn Bình Khiêm và giải thưởng thành phố về khoa học và công nghệ, khẩn trương khôi phục Giải thưởng Nguyên Hồng.

Hoàn thành năm 2024

- Có cơ chế khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong doanh nghiệp đối với trí thức ở các doanh nghiệp; chính sách sử dụng hợp lý trí thức giỏi khi đã nghỉ hưu; chính sách khai thác sử dụng trí thức là Việt kiều đang làm việc tại nước ngoài; trong đó, chú trọng xây dựng cơ chế đột phá trong phát hiện, trọng dụng và đãi ngộ trí thức tài năng, nhà khoa học trẻ có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

Hoàn thành trong năm 2025

2.5. Ban Tổ chức Thành ủy tham mưu thực hiện:

Đổi mới công tác cán bộ của Đảng bộ thành phố, ưu tiên trí thức có năng lực; đổi mới, sáng tạo trong tuyển dụng, bố trí, đánh giá, bổ nhiệm cán bộ quản lý trong các cơ quan. Phát huy tài năng và trọng dụng những trí thức có năng lực và phẩm chất trong hệ thống chính trị.

Thực hiện thường xuyên

3. Về đổi mới sáng tạo, hoàn thiện môi trường làm việc

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện:

- Tập trung đầu tư các đơn vị có đủ năng lực nghiên cứu, tiếp thu, chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị tiên tiến, hiện đại cho các viện nghiên cứu, trường đại học, các tổ chức khoa học và công nghệ biển.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ trong hoạt động khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, văn hóa và văn học - nghệ thuật do Trung ương ban hành; bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, tạo điều kiện để trí thức tự khẳng định, phát triển, cống hiến và được xã hội tôn vinh.

- Nâng cao chất lượng hoạt động các Hội đồng xét duyệt và công nhận, phong tặng danh hiệu cho đội ngũ trí thức; nâng cao chất lượng hoạt động của Hội

đồng thi đua - khen thưởng; Hội đồng khoa học và công nghệ... nhằm đảm bảo tính chính xác, khách quan, dân chủ, công bằng trong xét chọn và tôn vinh các danh hiệu cao quý.

- Tăng cường việc thực thi bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả đối với các sản phẩm sáng tạo, nhằm bảo đảm lợi ích của trí thức khi chuyển giao phát minh, sáng kiến; góp phần khuyến khích đội ngũ trí thức cống hiến. Tổ chức các diễn đàn, tạo không khí cởi mở, dân chủ cho trí thức trong và ngoài nước có điều kiện tham gia ý kiến và phản biện trong các vấn đề về phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Thực hiện thường xuyên

4. Tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện hệ cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện:

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với trí thức; xây dựng cơ chế, chính sách đồng bộ, liên thông với một số nghị quyết thuộc lĩnh vực trọng điểm của thành phố như: về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; về phát triển khoa học và công nghệ; về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; về văn hóa, văn học - nghệ thuật. Trong quản lý và sử dụng trí thức, nghiên cứu, thực hiện các phương thức phù hợp, tránh cách quản lý hành chính máy móc, để phát huy cao nhất năng lực cống hiến của đội ngũ trí thức; xử lý nghiêm hành vi vi phạm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong xây dựng đội ngũ trí thức.

Thực hiện thường xuyên

- Xây dựng và ban hành chiến lược của thành phố về phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ mới. Xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức thành phố, làm tốt công tác dự báo, yêu cầu, kế hoạch phát triển đội ngũ trí thức trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương, bảo đảm số lượng, chất lượng, cân đối giữa các ngành, lĩnh vực; xây dựng kế hoạch thu hút, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức kế cận.

- Hoàn thiện các quy định khuyến khích, thu hút nguồn nhân lực xã hội đầu tư vào khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tiếp tục cụ thể hóa các quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ, về văn học, nghệ thuật phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ phát triển khoa học và công nghệ thành phố; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp thành lập quỹ phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ.

Hoàn thành trong năm 2024

5. Tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực hội nhập quốc tế

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện:

- Phân đầu tăng chi cho nguồn lực đầu tư phát triển về hạ tầng, môi trường làm việc, nghiên cứu, sáng tạo của trí thức tiệm cận mức 2% tổng chi ngân sách hàng năm của thành phố.

Thực hiện từ năm 2024

- Huy động và phát huy hiệu quả công tác xã hội hóa, đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, có cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu đề tài, đề án trọng điểm của thành phố; xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện trích lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ doanh nghiệp đã được Chính phủ ban hành.

- Tăng cường hợp tác, thu hút trí thức người Hải Phòng sinh sống ở ngoài thành phố, trí thức người nước ngoài trong chuyên gia, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, giảng dạy, nhất là những lĩnh vực trọng điểm của thành phố, góp phần thúc đẩy thành phố Hải Phòng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá của cả nước, sớm trở thành thành phố công nghiệp gắn với cảng biển phát triển hiện đại, thông minh, bền vững với những ngành mũi nhọn như kinh tế biển, cơ khí chế tạo, chế biến, điện tử, dịch vụ logistics, khoa học và công nghệ biển.

- Đẩy mạnh hợp tác ứng dụng khoa học và công nghệ, trao đổi văn hóa, nghệ thuật với các tỉnh, thành và các nước trong khu vực Đông Nam Á nói riêng, các nước Châu Á, Châu Âu nói chung, tổ chức đối tác quan trọng có trình độ khoa học và công nghệ tiên tiến. Chủ động tham gia mạng lưới đổi mới sáng tạo; tăng cường liên kết, hợp tác, chuyên gia công nghệ giữa doanh nghiệp trong thành phố với các doanh nghiệp ngoài thành phố và các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Thực hiện thường xuyên

6. Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức; tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động các hội trí thức

6.1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy; Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Đảng đoàn Hội liên hiệp Văn học - Nghệ thuật thành phố thực hiện:

- Xây dựng quy chế tiếp xúc định kỳ giữa lãnh đạo thành phố với trí thức và văn nghệ sỹ thành phố, tạo điều kiện để giới trí thức trao đổi thông tin, góp ý, hiến kế với lãnh đạo thành phố xây dựng các chủ trương, quyết sách và các biện pháp thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và các địa phương.

Hoàn thành quý II/2024.

- Thường xuyên nắm bắt và phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ; nghiên cứu, tham mưu đề xuất các giải pháp nhằm phát

huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước, của thành phố nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

Thực hiện thường xuyên

6.2. Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Đảng đoàn Hội Liên hiệp Văn học - Nghệ thuật thành phố thực hiện:

- Tăng cường công tác tư tưởng đối với đội ngũ trí thức, nhà khoa học, người có tài năng, nhất là các trí thức trẻ nhằm khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, trách nhiệm, khát vọng phát triển thành phố; đồng thời nâng cao nhận thức, trách nhiệm chăm lo, đào tạo đội ngũ kế cận, gương mẫu, đoàn kết và phát huy sức mạnh tổng hợp của trí thức thành phố.

- Đổi mới mạnh mẽ tổ chức bộ máy, phương thức hoạt động của các tổ chức hội trí thức theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tạo môi trường lành mạnh để phát huy năng lực sáng tạo và nâng cao phẩm chất đạo đức của đội ngũ trí thức; nâng cao chất lượng, hiệu quả tư vấn, phản biện, giám định xã hội. Tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy, ban hành quy chế hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Đảng đoàn Hội Liên hiệp Văn học - Nghệ thuật thành phố.

Thực hiện thường xuyên

6.3. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các tổ chức chính trị - xã hội thành phố chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Đảng đoàn Hội Liên hiệp Văn học - Nghệ thuật chỉ đạo thực hiện:

- Tăng cường tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của trí thức, các tổ chức hội trí thức, nhất là vai trò của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Hội Liên hiệp Văn học - Nghệ thuật trong việc vận động, tập hợp, đoàn kết trí thức thành phố và trí thức người Việt Nam ở nước ngoài.

- Xây dựng kế hoạch giám sát, phản biện, giám định xã hội việc thực hiện nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức.

Thực hiện thường xuyên

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các tổ chức đảng từ thành phố đến cơ sở quán triệt sâu sắc Nghị quyết của Trung ương, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể tại cơ quan, đơn vị (*hoàn thành trong quý II/2024*).

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố căn cứ Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy, rà soát các cơ chế, chính sách liên quan đến đội ngũ

